

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 448/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V(V), Địa chỉ trụ sở: Số 89 H, phường H, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Hồng Bắc, chức vụ: Trưởng phòng (*theo Văn bản uỷ quyền số 30/2025/UQ ngày 28/7/2025 của V*). Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Trịnh Quang Đức (*Theo văn bản uỷ quyền số 017493.09/2025/UQ-KHCN ngày 22/9/2025 của V*);

- **Bị đơn:** Ông Phùng Minh H, sinh năm 1990, CCCD số 001090027709; Địa chỉ: thôn B, xã L, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ

Theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2303238715792 ngày 23/03/2023 được ký giữa V với ông Phùng Minh H.

Tạm tính đến ngày 21/11/2025, Ông Phùng Minh H còn nợ V tổng số tiền là **63,062,359 đồng**. Trong đó: Nợ gốc thẻ tín dụng là 34,772,076 đồng, Nợ lãi thẻ tín dụng: 28,290,283 đồng.

2.2. Về lộ trình trả nợ, phương án, địa điểm trả nợ:

- Lộ trình trả nợ:

Ông Phùng Minh H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc, lãi của Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 23/3/2023 trong thời hạn 02 tháng, lộ trình cụ thể như sau:

+ Chậm nhất đến ngày 28/11/2025 (Kỳ 1): Ông H phải thanh toán cho ngân hàng V số tiền 7.000.000 đồng.

+ Chậm nhất 28/12/2025 (Kỳ 2) ông H phải thanh toán toàn bộ nợ gốc, lãi (bao gồm cả lãi phát sinh).

Việc thanh toán được thực hiện theo thứ tự: Ưu tiên trừ vào nợ gốc trước, nợ lãi sau

Về lãi suất kể từ ngày 22/11/2025, ông Phùng Minh H tiếp tục phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2303238715792 ngày 23/03/2023 được ký giữa V với ông Phùng Minh H.

- Hình thức thanh toán: Nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào các tài khoản ghi nợ của ông Phùng Minh H tại V.

- Địa điểm thanh toán: Tại bất cứ phòng giao dịch/chi nhánh nào của V. Trường hợp ngày thanh toán nêu trên là ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật thì ngày trả nợ là ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp ông Phùng Minh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Sacombank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên các tài sản và khấu trừ nguồn thu hợp pháp của ông Phùng Minh H để xử lý thu hồi nợ.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Phùng Minh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.576.000 đồng (*Một triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V(V) số tiền 1.250.885 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E số: 0014426 ngày 31/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương